

QUY ĐỊNH

Quản lý chiếu sáng đô thị trên địa bàn phường Hồng Quang tỉnh Ninh Bình (Ban hành kèm theo Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 14 / 4 /2026 của UBND phường Hồng Quang)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy định này quy định về việc quản lý chiếu sáng đô thị, quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường có liên quan đến việc quản lý chiếu sáng đô thị, quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị trên địa bàn phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Giải thích từ ngữ.

Trong Quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Hoạt động chiếu sáng đô thị bao gồm:* Quy hoạch, đầu tư phát triển và tổ chức chiếu sáng đô thị; quản lý và vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

2. *Chiếu sáng đô thị bao gồm:* Chiếu sáng các công trình giao thông; chiếu sáng không gian công cộng; chiếu sáng mặt ngoài công trình; chiếu sáng quảng cáo, trang trí và chiếu sáng khu vực phục vụ lễ hội; chiếu sáng trong khuôn viên công trình do các tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý và sử dụng.

3. *Hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị bao gồm* chiếu sáng các công trình giao thông, chiếu sáng không gian công cộng trong đô thị .

4. *Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị* là những hoạt động về đầu tư, nâng cấp, cải tạo, duy trì, bảo dưỡng, phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

5. *Đơn vị quản lý, vận hành chiếu sáng:* Là đơn vị được UBND phường giao nhiệm vụ quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng (có thể là đơn vị ngoài công lập được ký hợp đồng).

6. *Chiếu sáng không gian công cộng trong đô thị:* Bao gồm chiếu sáng đường đô thị, đường dong ngõ, Công viên, vườn hoa, bãi đỗ xe công cộng....

7. *Chiếu sáng mặt ngoài công trình:* Bao gồm chiếu sáng và trang trí mặt tiền các công trình kiến trúc lớn như khách sạn, trung tâm thương mại, nhà hàng, nhà nghỉ....

8. *Chiếu sáng khuôn viên của các trụ sở cơ quan quản lý nhà nước:* Bao gồm

chiếu sáng trang trí mặt tiền, khuôn viên các trụ sở như UBND phường, trường học, Công an phường, Trạm y tế...

9. *Chiếu sáng khuôn viên của tổ chức, cá nhân ở vị trí quan trọng*: Bao gồm chiếu sáng trang trí mặt tiền, khuôn viên các vị trí trọng điểm phường như khu di tích,...

Điều 3. Nguyên tắc quản lý chiếu sáng đô thị.

1. Chiếu sáng đô thị phải được quản lý thống nhất và có phân công, phân cấp trách nhiệm, quyền hạn cụ thể theo quy định của pháp luật.

2. Chiếu sáng đô thị phải sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả, an toàn, bảo vệ môi trường và tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật.

3. Mọi nguy cơ gây hư hỏng và sự cố hệ thống điện chiếu sáng công cộng đô thị phải được phát hiện và xử lý kịp thời nhằm đảm bảo hệ thống điện chiếu sáng hoạt động ổn định và an toàn cho người quản lý, vận hành và sử dụng.

4. Nghiêm cấm mọi hành vi vi phạm quy định trong tổ chức quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống điện chiếu sáng công cộng đô thị.

5. Khuyến khích tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng công cộng bằng nguồn vốn hợp pháp.

Điều 4. Các hành vi vi phạm và quy định xử phạt.

1. Xây dựng công trình chiếu sáng đô thị không tuân thủ quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tổ chức chiếu sáng đô thị không đúng quy định.

3. Tự ý đấu nối điện vào hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

4. Tự ý thay đổi chủng loại bóng đèn, công suất thiết bị chiếu sáng công cộng khi chưa được phép (*để tránh việc dân tự ý lắp đèn quá sáng hoặc sai màu sắc*).

5. Phá hoại các công trình xây dựng hệ thống điện chiếu sáng đô thị, phá hoại hoặc làm hư hỏng thiết bị trong hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

6. Treo biển quảng cáo, dây điện trang trí lên các cột đèn.

7. Thực hiện các hành vi trộm cắp thiết bị chiếu sáng trong hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

8. Sử dụng nguồn điện cấp cho hệ thống chiếu sáng đô thị vào mục đích khác.

9. Thu phí, lệ phí, thực hiện kinh doanh điện chiếu sáng trái quy định của pháp luật.

10. Lạm dụng chiếu sáng làm ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe con người, an toàn và mỹ quan đô thị.

11. Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị không đúng quy định.

12. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc hoặc can thiệp trái phép vào các hoạt động chiếu sáng đô thị.

13. Các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ

Điều 5. Quy định về chiếu sáng không gian công cộng trong đô thị.

1. Hệ thống chiếu sáng tại các tuyến đường giao thông, vỉa hè, dong ngõ, công viên, vườn hoa, và các khu vực công cộng khác được tổ chức chiếu sáng đầy đủ, bảo đảm an toàn giao thông, an ninh trật tự và phục vụ sinh hoạt của nhân dân.

2. Hệ thống chiếu sáng phải được vận hành theo thời gian quy định; bảo đảm bật, tắt đúng giờ, duy trì độ chiếu sáng ổn định, không để tình trạng khu vực công cộng thiếu ánh sáng hoặc chiếu sáng không liên tục.

3. Thiết bị chiếu sáng lắp đặt tại không gian công cộng phải bảo đảm an toàn điện, tiết kiệm năng lượng, phù hợp với cảnh quan kiến trúc và không gây chói, ảnh hưởng đến người tham gia giao thông và sinh hoạt của người dân.

4. Các cột đèn, tủ điện, dây dẫn và thiết bị chiếu sáng phải được lắp đặt đúng vị trí, bảo đảm khoảng cách an toàn, thuận tiện cho công tác quản lý, vận hành và sửa chữa.

5. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế kịp thời các thiết bị chiếu sáng bị hư hỏng; bảo đảm hệ thống chiếu sáng hoạt động ổn định.

6. Không được tự ý lắp đặt, đấu nối, di dời hoặc sử dụng hệ thống chiếu sáng công cộng khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Điều 6. Quy định về chiếu sáng mặt ngoài các công trình trong đô thị.

1. Việc chiếu sáng mặt ngoài các công trình phải phù hợp với kiến trúc và cảnh quan đô thị; bảo đảm mỹ quan, an toàn và tiết kiệm năng lượng.

2. Các công trình tại khu vực trung tâm, tuyến phố chính, khu vực có yêu cầu cao về cảnh quan kiến trúc được khuyến khích tổ chức chiếu sáng mặt ngoài để tạo điểm nhấn kiến trúc và góp phần làm đẹp cảnh quan đô thị.

3. Thiết bị chiếu sáng lắp đặt trên mặt ngoài công trình phải bảo đảm an toàn điện, lắp đặt chắc chắn, không ảnh hưởng đến kết cấu công trình và không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông.

4. Ánh sáng chiếu từ các công trình không được chiếu trực tiếp vào đường giao thông hoặc khu nhà ở lân cận gây chói, ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân và an toàn giao thông.

5. Việc lắp đặt, cải tạo hoặc thay đổi hệ thống chiếu sáng mặt ngoài các công trình tại các vị trí quan trọng trong đô thị phải được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định.

6. Không sử dụng các loại đèn có ánh sáng nhấp nháy hoặc cường độ quá lớn làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị và môi trường xung quanh.

Điều 7. Quy định về chiếu sáng khuôn viên trụ sở cơ quan quản lý nhà nước.

1. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm tổ chức chiếu sáng khuôn viên trụ sở do mình quản lý nhằm bảo đảm an ninh, an toàn, phục vụ hoạt động của cơ

quan và góp phần bảo đảm chiếu sáng chung của khu vực đô thị.

2. Hệ thống chiếu sáng trong khuôn viên trụ sở phải được lắp đặt bảo đảm an toàn điện, sử dụng thiết bị chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, phù hợp với kiến trúc và cảnh quan khu vực.

3. Ánh sáng từ khuôn viên trụ sở không được chiếu trực tiếp ra đường giao thông hoặc khu dân cư lân cận gây chói, ảnh hưởng đến an toàn giao thông và sinh hoạt của người dân.

4. Việc lắp đặt cột đèn, đèn chiếu sáng trong khuôn viên trụ sở phải bảo đảm chắc chắn, đúng vị trí, khoảng cách an toàn và không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường hoặc ảnh hưởng đến các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

5. Các cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế kịp thời các thiết bị chiếu sáng hư hỏng trong khuôn viên trụ sở để bảo đảm hệ thống chiếu sáng hoạt động ổn định.

6. Khuyến khích các cơ quan quản lý nhà nước sử dụng các thiết bị chiếu sáng tiết kiệm điện, đèn năng lượng mặt trời hoặc các thiết bị chiếu sáng thân thiện với môi trường

Điều 8. Quy định về chiếu sáng khuôn viên công trình do các tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý và sử dụng tại các vị trí quan trọng .

1. Các tổ chức, cá nhân sở hữu, quản lý và sử dụng công trình tại các vị trí quan trọng trong đô thị có trách nhiệm tổ chức chiếu sáng khuôn viên công trình nhằm bảo đảm an ninh, an toàn và góp phần tăng cường mỹ quan đô thị.

2. Hệ thống chiếu sáng trong khuôn viên công trình phải được lắp đặt bảo đảm an toàn điện, sử dụng thiết bị chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, phù hợp với kiến trúc công trình và cảnh quan khu vực.

3. Ánh sáng trong khuôn viên công trình phải được bố trí hợp lý, bảo đảm chiếu sáng khu vực lối ra vào, sân, bãi và các khu vực cần thiết; không được chiếu trực tiếp ra đường giao thông hoặc khu dân cư lân cận gây chói hoặc ảnh hưởng đến sinh hoạt của người dân.

4. Việc lắp đặt cột đèn, đèn chiếu sáng hoặc thiết bị chiếu sáng trang trí trong khuôn viên công trình phải bảo đảm chắc chắn, an toàn và không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường hoặc ảnh hưởng đến các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

5. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng các loại đèn tiết kiệm điện, đèn năng lượng mặt trời hoặc các thiết bị chiếu sáng thân thiện với môi trường; hạn chế sử dụng các loại đèn có ánh sáng nhấp nháy hoặc cường độ quá lớn gây ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị.

6. Việc lắp đặt, cải tạo hoặc thay đổi hệ thống chiếu sáng tại các công trình ở vị trí quan trọng trong đô thị phải tuân thủ các quy định của địa phương và các quy định pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG III

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ

Điều 9. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng

1. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn.

2. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị phải có đủ năng lực về đội ngũ cán bộ và công nhân; trang thiết bị và phương tiện kỹ thuật cần thiết để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ của công tác quản lý, vận hành.

3. Việc lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị được thực hiện theo một trong các hình thức đấu thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch.

4. Quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo hình thức đấu thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch được thực hiện thông qua hợp đồng quản lý.

Điều 10. Nội dung quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị

1. Quản lý hệ thống công trình, thiết bị chiếu sáng công cộng đô thị bao gồm cột đèn, đèn chiếu sáng, tủ điều khiển, dây dẫn điện, hệ thống điều khiển và các thiết bị kỹ thuật liên quan; bảo đảm các công trình, thiết bị được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích và an toàn.

2. Tổ chức vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng theo chế độ chiếu sáng và thời gian bật, tắt đèn theo quy định; bảo đảm chiếu sáng ổn định, liên tục, phục vụ nhu cầu đi lại, sinh hoạt của nhân dân và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông.

3. Thực hiện kiểm tra định kỳ, bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế các thiết bị chiếu sáng bị hư hỏng, xuống cấp; kịp thời khắc phục sự cố nhằm bảo đảm hệ thống chiếu sáng hoạt động bình thường.

4. Quản lý và sử dụng điện năng cho hệ thống chiếu sáng công cộng tiết kiệm, hiệu quả; áp dụng các giải pháp kỹ thuật nhằm giảm tiêu hao điện năng và nâng cao hiệu quả sử dụng hệ thống chiếu sáng.

5. Tổ chức bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền đối với các hành vi xâm hại, phá hoại hoặc sử dụng trái phép hệ thống chiếu sáng công cộng.

6. Thực hiện việc thống kê, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống chiếu sáng; lập kế hoạch sửa chữa, cải tạo, nâng cấp hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị theo quy định.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các phòng ban, đơn vị

1. Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị

- a. Tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành kế hoạch quản lý, vận hành, duy tu và phát triển hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn.
- b. Chủ trì quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân phường; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về chiếu sáng công cộng.
- c. Tham mưu tổ chức đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống chiếu sáng công cộng theo quy hoạch và kế hoạch được phê duyệt.
- d. Theo dõi, kiểm tra việc quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống chiếu sáng công cộng; kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý các vi phạm theo quy định.
- e. Hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong hệ thống chiếu sáng công cộng.
- f. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc xử lý sự cố, đảm bảo an toàn hệ thống điện chiếu sáng công cộng.
- g. Tổng hợp tình hình quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân phường theo quy định.

2. Phòng Văn hóa – xã hội

- a. Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị trong việc quản lý hoạt động chiếu sáng phục vụ các hoạt động văn hóa, lễ hội, quảng cáo và trang trí trên địa bàn.
- b. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện quy định về chiếu sáng trang trí, chiếu sáng quảng cáo, bảo đảm phù hợp với quy định về văn hóa, mỹ quan đô thị và không gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông.
- c. Phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp sử dụng hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí không đúng quy định.
- d. Tuyên truyền, vận động các tổ chức và nhân dân thực hiện sử dụng hệ thống chiếu sáng tiết kiệm điện, bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng.
- e. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc tổ chức chiếu sáng phục vụ các sự kiện văn hóa, chính trị và lễ hội trên địa bàn.

3. Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến chiếu sáng đô thị được cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

4. Công an phường

- a. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn đối với hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn.
- b. Chủ trì hoặc phối hợp phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm

pháp luật liên quan đến hệ thống chiếu sáng công cộng như phá hoại, trộm cắp thiết bị, tự ý đấu nối hoặc sử dụng trái phép điện chiếu sáng công cộng.

c. Phối hợp với đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng trong việc xử lý các sự cố gây mất an toàn, tai nạn liên quan đến hệ thống điện chiếu sáng.

d. Phối hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp lấn chiếm, treo móc vật dụng, biển quảng cáo, dây dẫn hoặc các vật khác vào cột đèn chiếu sáng công cộng gây mất an toàn hoặc ảnh hưởng mỹ quan đô thị.

e. Tham gia tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành các quy định về bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng.

Điều 12. Trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ dân phố

Các ông (bà) là Tổ trưởng các tổ dân phố có trách nhiệm như sau:

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân phường và đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng trong việc quản lý, bảo vệ hệ thống chiếu sáng trên địa bàn tổ dân phố.

2. Theo dõi, kịp thời phản ánh đến UBND phường hoặc đơn vị quản lý vận hành khi phát hiện các hư hỏng của hệ thống chiếu sáng như bóng đèn không sáng, cột đèn bị nghiêng, gãy, dây điện bị đứt hoặc các sự cố khác.

3. Phát hiện và thông báo cho UBND phường, công an phường các hành vi phá hoại, trộm cắp thiết bị chiếu sáng, tự ý đấu nối điện hoặc sử dụng trái phép hệ thống chiếu sáng công cộng.

4. Tuyên truyền, vận động nhân dân trong tổ dân phố chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng và bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc bảo đảm an toàn hệ thống chiếu sáng và giữ gìn mỹ quan đô thị trên địa bàn.

Điều 13. Trách nhiệm của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân.

1. Chấp hành các quy định của pháp luật và quy chế này về quản lý, sử dụng và bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

2. Không thực hiện các hành vi xâm hại hệ thống chiếu sáng công cộng như phá hoại, tháo dỡ, trộm cắp thiết bị, tự ý đấu nối hoặc sử dụng điện từ hệ thống chiếu sáng công cộng khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

3. Không treo, móc, lắp đặt biển quảng cáo, dây dẫn, vật dụng hoặc thực hiện các hành vi khác làm ảnh hưởng đến an toàn, hoạt động của hệ thống chiếu sáng công cộng.

4. Kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân phường, tổ trưởng tổ dân phố hoặc đơn vị quản lý, vận hành khi phát hiện các sự cố, hư hỏng hoặc hành vi vi phạm liên quan đến hệ thống chiếu sáng công cộng.

5. Phối hợp với cơ quan chức năng trong việc bảo vệ, giữ gìn và sử dụng hệ thống chiếu sáng công cộng đúng mục đích, góp phần bảo đảm an toàn, trật tự và mỹ quan đô thị.

Điều 14. Điều khoản thi hành.

1. Các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và các Tổ dân phố trên địa bàn phường chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị tổ chức, cá nhân phản ánh trực tiếp hoặc bằng văn bản về UBND phường để nghiên cứu, giải quyết đồng thời làm căn cứ để sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết) vào Quy chế cho phù hợp./.